

Số: 177/2020/QĐST-HNGĐ

TS, ngày 20 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 226/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lường Thị H**, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Xóm S, xã TC, huyện TS, tỉnh PT.

Bị đơn: Anh **Hoàng Văn B**, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Xóm S, xã TC, huyện TS, tỉnh PT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lường Thị H và anh Hoàng Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị xác định vợ chồng có một con chung là cháu Hoàng Thị H, sinh ngày 28/9/2012. Giao cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu H kể từ ngày 20/11/2020 cho đến khi cháu H thành niên. Anh B không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị H không yêu cầu. Anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp và các vấn đề khác:

Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lường Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Hoàn trả cho chị H số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0003008 ngày 26/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TS, tỉnh Phú Thọ.

Trở lại hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TS;
- UBND xã TC;
- CCTHSDS huyện TS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Bộ